

2 0 2 1 . 0 9 . 1 8

SINGAPORE

HISTORY OF REDEMPTION SEMINAR

Lecture 1

Lịch sử Cứu chuộc Kỳ 1

Quyền tể trị cứu rỗi của các gia phả trong Sử ký (1 Sử ký 6:49-53)

Gia phả trong Sử ký được ghi lại trong 1 Sử ký chương 1-9.

(1) Các gia phả cô đọng lịch sử cứu chuộc thành khoảng 1,159 cái tên.

Ch 1	Ch 2	Ch 3	Ch 4	Ch 5	Ch 6	Ch 7	Ch 8	Ch 9	Tổng
191	161	89	148	60	119	140	128	123	1159 người

(2) Lịch sử Kinh thánh được tóm tắt trong phả hệ của sử ký cho đến nay là phong phú nhất.

Nó ghi lại nền lịch sử vĩ đại khoảng 3.700 năm từ thời A-đam cho đến khi trở về lập quốc sau khi bị đày qua Ba-by-lon.

1. Nội dung của từng chương trong các gia phả của Sử ký

Ch 1	Gia phả từ thời A-đam đến Gia-cốp (Ê-sau)
Ch 2	Gia phả của các con trai Giu-đa
Ch 3	Gia phả của các vua Giu-đa, các con trai Đa-vít
Ch 4	Chi phái Giu-đa , chi phái Si-mê-ôn
Ch 5	Chi phái Ru-bên, chi phái Gát, nửa chi phái Ma-na-se (phía đông sông Giô-đanh)
Ch 6	Gia phả của người Lê-vi và các thầy tế lễ (1 Sử 6:50-53; gia phả thầy tế lễ thượng phẩm)
Ch 7	Chi phái Y-sa-ca, chi phái Bên-gia-min , chi phái Nép-ta-li, nửa chi phái Ma-na-se, chi phái Ép-ra-im, chi phái A-se
Ch 8	Gia phả của chi phái Bên-gia-min
Ch 9	Trở về từ chốn giam cầm, gia phả của các thầy tế lễ và người Lê-vi

2. Đặc điểm của các gia phả trong Sử ký

(1) Nhấn mạnh đến chi phái Giu-đa và Bên-gia-min

Chi phái Giu-đa (chương 2, 4) và Bên-gia-min (chương 7, 8) được liệt kê 2 lần.

① Vì sao?

Khi đất nước bị chia cắt thành vương quốc phía nam Giu-đa và vương quốc phía bắc Y-sơ-ra-ên sau khi Sa-lô-môn qua đời, hai chi phái này thuộc về vương quốc phía nam Giu-đa.

1 Các vua 12:21 Rô-bô-am đến Giê-ru-sa-lem nhóm hết thầy nhà Giu-đa và chi-phái Bên-gia-min, số là một trăm tám mươi ngàn người lính-chiến kén-chọn, toan tranh-chiến cùng nhà Y-sơ-ra-ên đặng bắt nước phục lại Rô-bô-am, con trai Sa-lô-môn.

② Thuộc về vương quốc phía nam ngụ ý điều gì?

Ngụ ý rằng hai chi phái này bám vào giao ước của Đức Chúa Trời.

Giao ước của Đa-vít trong 2 Sa-mu-ên 7:12-13 hứa về Đấng Mê-si-a sẽ đến qua dòng dõi của Đa-vít.

2 Sa-mu-ên 7:12-13 Khi các ngày người đã mãn, và người ngủ với các tổ-phụ người, thì ta sẽ lập dòng-giống người kế-vị người, là dòng-giống do người sanh ra, và ta sẽ

khiến cho nước nó bền-vững. **13** Nó sẽ xây một đền-thờ cho danh ta, và ta sẽ khiến cho ngôi cùng nước nó vững bền đời đời.

③ **Mọi sự sẽ bền vững và chắc chắn đối với những ai bám vào giao ước**

2 Sa-mu- 23:5 Nhà ta dầu chẳng phải như vậy trước mặt Đức Chúa Trời, song Ngài đã lập với ta một giao-ước đời đời, vững-bền trong mọi sự và chắc-chắn. Vì đó là cả sự cứu-rỗi và cả sự ước-ao ta, dầu Ngài không làm cho điều đó nầy-nở ra.

(2) **Nhấn mạnh vào gia phả của người Lê-vi và thầy tế lễ**

Gia phả của người Lê-vi và thầy tế lễ được ghi lại **hai lần trong chương 6 và 9**. Điều đặc biệt 1 Sử ký 6 có 81 câu và là chương dài nhất trong số chương 1 đến 9. Lý do là gì?

① **NGƯỜI LÊ-VI** được chỉ định làm mọi việc trong đền tạm của Đức Chúa Trời.

1 Sử ký 6:48 Các anh em chúng, là những người Lê-vi khác, đều được cắt làm mọi việc trong đền-tạm của Đức Chúa Trời.

Điều này cho thấy tầm quan trọng của sự phục vụ của chúng ta đối với Hội thánh Đức Chúa Trời ngày nay.

Cô-lô-se 1:24 Nay tôi lấy làm vui về sự tôi đã chịu khổ-sở vì anh em, tôi lại vì thân-thể Đấng Christ, là Hội-thánh, mà đem xác-thịt mình chịu hết các điều còn lại trong sự thương-khó của Ngài.

② **THẦY TẾ LỄ** dâng của lễ trên bàn thờ về của lễ thiêu hay là trên bàn thờ xông hương.

1 Sử ký 6:49 A-rôn và các con trai người đều dâng của-lễ hoặc trên bàn-thờ về của-lễ thiêu hay là trên bàn-thờ xông hương, làm mọi việc ở nơi chí-thánh, và làm lễ chuộc-tội cho Y-sơ-ra-ên, theo như mọi sự Môi-se, đầy-tớ Đức Chúa Trời, đã truyền-dạy.

Ngày nay, chúng ta là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

1 Phi-e-rơ 2:9 nhưng anh em là DÒNG GIỐNG ĐƯỢC LỰA CHỌN, LÀ CHÚC THẦY TẾ LỄ nhà vua, LÀ DÂN THÁNH, LÀ DÂN THUỘC VỀ Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao-giảng nhân-đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối-tăm, đến nơi sáng-láng lạ-lùng của Ngài;

Điều này cho thấy tầm quan trọng của việc chúng ta thờ phượng và cầu nguyện với Đức Chúa Trời.

Người ta không thể được thánh hóa nếu không có Lời Chúa và sự cầu nguyện.

1 Ti-mô-thê 4:5 vì nhờ lời Đức Chúa Trời và lời cầu-nguyện mà vật đó được nên thánh.

(3) **Gia phả này được liên kết với gia phả của Chúa Giê-su trong Ma-thi-ơ 1.**

(được trình bày một cách có hệ thống lần đầu tiên bởi Rev. Abraham Park)

Sách cuối cùng của Kinh thánh Do Thái (Cựu ước) là sách Sử ký.

Sách đầu tiên của Tân ước là sách Ma-thi-ơ.

Cựu ước và Tân ước liên hệ với nhau như thế nào?

Qua các gia phả.

“A-bi-út,” người cuối cùng được liệt kê là con là hậu tự của Xê-rô-ba-bên trong Ma-thi-ơ 1:13? Theo 1 Sử ký 3, người cuối cùng được liệt kê thuộc về dòng dõi của Xê-rô-ba-bên là Hô-đa-via

1 Sử 3	Xê-rô-ba-bên (C.19)	Ha-na-ni a (v.19)	Sê-ca-nia (v.21)	Sê-ma-gi a (v.22)	Nê-a-ria (v.23)	Ê-li-ô-ê- nai (v.24)	Hô-đa-vi a (v.24)
Ma-thi- ơ 1	Xê-rô-ba-bên	----->					A-bi-út

Dựa vào đây, Hô-đa-via và A-bi-út là cùng một người.

Hô-đa-via là *Hodayvahu* (הדאי'וה), có nghĩa là “**vinh quang của Đức Giê-hô-va (sự uy nghiêm).**”

A-bi-út là *Abihud* (אבי'חד) trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là “**vinh quang của cha (sự uy nghiêm).**”

Theo quyền tể trị quyền lịch sử cứu chuộc của Đức Chúa Trời, gia phả được chép trong Ma-thi-ơ đã bỏ qua 5 người giữa Xô-rô-ba-bên và Hô-đa-via (A-bi-út) để sửa gia phả thành 14 đời.

3. Quan điểm con đầu lòng của các gia phả trong Sử ký

1 Sử ký 5:1–2 Và, Ru-bên, con trưởng-nam của Y-sơ-ra-ên, vì làm ô-uế giường của cha mình, nên quyền trưởng-tử đã về các con trai Giô-sép, là con trai Y-sơ-ra-ên; dầu vậy, trong gia-phả không chép Giô-sép là trưởng-tử; **2** vì Giu-đa trỗi hơn anh em mình, và bởi người mà ra vua-chúa; song quyền trưởng-tử thì về Giô-sép

(1) Ru-bên là con đầu lòng thuộc thể.

Tuy nhiên, ông đã đánh mất quyền trưởng nam vì đã làm ô uế giường của cha mình (Sáng 49:3-4).

Sáng thế ký 35:22 Và, nhằm khi Y-sơ-ra-ên ngụ tại xứ này, thì Ru-bên có đến nằm cùng Bi-la, vợ lẽ của cha mình; Y-sơ-ra-ên hay được việc đó.

(2) Giô-sép là con đầu lòng thuộc linh.

① Trong chương nói về đức tin của Hê-bơ-rơ 11, Giô-sép được liệt kê sau Gia-cốp vì là người thừa kế đức tin.

Hê-bơ-rơ 11:20–22 Bởi đức-tin, Y-sác chúc phước cho Gia-cốp và Ê-sau về những sự hầu đến. **21** Bởi đức-tin, Gia-cốp lúc gần chết, chúc phước cho hai con của Giô-sép, và nường trên gậy mình mà lạy. **22** Bởi đức-tin, Giô-sép lúc gần qua đời nói về việc con cháu Y-sơ-ra-ên sẽ đi ra, và truyền lệnh về hài-cốt mình.

② Giô-sép bị loại ra khỏi gia phả trong sách Sáng thế ký.

Sáng thế ký 48:5–6 “Bây giờ, hai đứa con trai đã sanh cho con tại xứ Ê-díp-tô trước khi cha đến, là Êp-ra-im và Ma-na-se, cũng sẽ thuộc về cha như Ru-bên và Si-mê-ôn vậy. **6** Còn mấy đứa mà con sanh kế đó, thì sẽ thuộc về con; về phần hưởng cơ-nghiệp, chúng nó sẽ đồng một thể cùng anh em mình.

Từ đây, Giô-sép bị loại ra khỏi gia phả và **hai con trai của ông—Êp-ra-im và Ma-na-se—giữ vị trí trong số 12 chi phái thay cho Giô-sép.**

③ “Mấy đứa mà con sanh kế đó” là ai?

(3) Giu-đa là con đầu lòng theo gia phả.

1 Sử ký 5:2 vì Giu-đa trỗi hơn anh em mình, và bởi người mà ra vua-chúa; song quyền trưởng-tử thì về Giô-sép,

1 Sử ký 4:1 Con trai của Giu-đa là Phê-rét, Hết-rôn, Cạt-mi, Hu-rơ và Sô-banh.

Ma-thi-ơ 1:2 Áp-ra-ham sanh Y-sác; Y-sác sanh Gia-cốp; Gia-cốp sanh Giu-đa và anh em người.

Theo hệ thống gia phả, Chúa Giê-xu đến qua chi phái Giu-đa nhưng thật ra Ngài không đến qua gia phả mà **Ngài được thai dựng bởi Đức Thánh Linh.**

Ma-thi-ơ 1:18 Và, sự giáng-sanh của Đức Chúa Jê-sus-Christ đã xảy ra như vậy: Khi Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa gả cho Giô-sép, song chưa ăn-ở cùng nhau, thì người đã chịu thai bởi Đức Thánh-Linh

4. Nhấn mạnh đến Gia phả của Gia-bê

Trong khi các gia phả trong Sử lý đang được tiếp nối bằng những cái tên thì Gia-bê rất đặc biệt, có hẳn một đoạn ghi chép về ông một cách cá nhân và chi tiết.

(1) Gia-bê là hậu duệ của Giu-đa.

Gia phả Sử ký nhấn mạnh đến hậu duệ của Giu-đa, trong đó nhấn mạnh nhất đến Gia-bê. Về mặt này, **Gia-bê là cá nhân được nói đến đặc biệt nhất trong gia phả hệ của Sử ký.**

1 Sử ký 4:9–10. Gia-bê được tôn-trọng hơn anh em mình; mẹ người đặt tên là Gia-bê, vì nói rằng: Ta sanh nó trong sự đau-đớn. **10** Gia-bê khấn-nguyện với Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên rằng: Chớ chi Chúa ban phước cho tôi, mở bờ-cõi tôi rộng lớn; nguyện tay Chúa phù-giúp tôi, giữ tôi được khỏi sự dữ, hầu cho tôi chẳng buồn-rầu! Đức Chúa Trời bèn ban cho y như sự người cầu-nguyện

(2) Gia-bê đại diện cho tất cả những người Y-sơ-ra-ên trở về sau khi bị lưu đày qua Ba-by-lôn.

Gia-bê	Dân Y-sơ-ra-ên trở về từ Ba-by-lôn
Sinh ta trong sự đau đớn (1 Sử 4:9)	Vừa trở về từ Ba-by-lôn, nơi chứa nhiều nỗi đau
Đức Chúa Trời đáp ứng lời thỉnh cầu của ông (1 Sử 4:10) Và ông trở nên được tôn trọng (1 Sử 4:9)	Có thể trở nên được tôn trọng khi Đức Chúa Trời đáp ứng lời thỉnh cầu của chúng ta.
<Lời cầu nguyện> ① Chớ chi Chúa ban phước cho tôi ② mở bờ cõi tôi rộng lớn ③ Tay Chúa phù giúp tôi ④ giữ tôi khỏi sự dữ ⑤ hầu cho tôi chẳng buồn rầu!	Đây cũng chính là lời cầu nguyện của chúng ta nữa.

① “Đau đớn” trong tiếng Do thái là *otsev* (אָטעב).

Từ này được dùng để mô tả sự sầu khổ của dân Y-sơ-ra-ên trong suốt khoảng thời gian bị lưu đày qua Ba-by-lôn.

Ê-sai 14:3 Đến ngày mà Đức Giê-hô-va sẽ cho người yên-nghỉ, khỏi cơn buồn-bực (אָפּעב) bối-rối, và sự phục-dịch nặng-nề mà người ta đã bắt ép người,

② “được tôn trọng” là *khaved* (כָּבֵד), có nghĩa là “được vinh danh.”

Từ này được dùng trong lời Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi ách thống trị của người Ba-by-lôn và vinh danh họ.

Ê-sai 43:4 “Vì ta đã coi người là quý-báu, đáng chuộc (כָּבֵד), và đã yêu người, nên ta sẽ ban những người thế người, và các dân-tộc thay mạng-sống người.

Khi chúng ta được giải thoát khỏi thế giới này như Ba-by-lôn và bước vào vương quốc thiên đàng, mọi đau đớn và phiền muộn của chúng ta sẽ chấm dứt, và chúng ta sẽ được tôn vinh.

Khải huyền 18:4 Tôi lại nghe một tiếng khác từ trên trời đến rằng: Hỡi dân ta, hãy ra khỏi Ba-by-lôn, kéo các người dự phần tội-lỗi với nó, cũng chịu những tai-họa nó nữa chẳng;

KẾT LUẬN: Nhấn mạnh đến Đức Chúa Giê-xu Christ, thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta

(1) Cấu trúc chiastic (viết ngược) của các gia phả trong Sử ký

- A 1 Sử ký 1:1–54; thế giới trước khi có Y-sơ-ra-ên (nguồn gốc của dân Y-sơ-ra-ên)
B 1 Sử ký 2:1–2; tất cả các con trai của Y-sơ-ra-ên
C 1 Sử ký 2:3–4:23; Giu-đa—dòng dõi Vua Đa-vít
D 1 Sử ký 4:24–5:26; các chi phái của Y-sơ-ra-ên
E 1 Sử ký 6:1–47; Dòng dõi thầy tế lễ thượng phẩm và Lê-vi
F 1 Sử ký 6:48–49; **bổn phận của các thầy tế lễ**
F' 1 Sử ký 6:50–53; **các thầy tế lễ thượng phẩm**
E' 1 Sử ký 6:54–81; dòng dõi Lê-vi và nơi ở
D' 1 Sử ký 7:1–40; các chi phái Y-sơ-ra-ên
C' 1 Sử ký 8:1–40; Bên-gia-min—dòng dõi của Vua Sau-lơ
B' 1 Sử ký 9:1a; tất cả các gia phả Y-sơ-ra-ên đều được liệt kê
A' 1 Sử ký 9:1b–34; tái thiết Y-sơ-ra-ên

(2) Nhấn mạnh nhất vào gia phả của thầy tế lễ thượng phẩm

- ① Chúa Giê-xu là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Hê-bơ-rơ 6:20 trong nơi thánh mà Đức Chúa Jê-sus đã vào như Đấng đi trước của chúng ta, vì đã trở nên thầy tế-lễ thượng-phẩm đời đời, theo ban Mên-chi-xê-đéc

- ② Ban Mên-chi-xê-đéc không có trong gia phả.

Hê-bơ-rơ 7:1–3 Và, Mên-chi-xê-đéc đó là vua của Sa-lem, thầy tế-lễ của Đức Chúa Trời rất cao, đã đi rước Áp-ra-ham và chúc phước cho, trong khi người thắng-trận các vua trở về; **2** Áp-ra-ham đã lấy một phần mười về mọi của-cải mình mà dâng cho vua; theo nghĩa đen tên vua ấy, trước hết là vua sự công-bình, lại là vua của Sa-lem nữa, nghĩa là vua bình-an; **3** người không cha, không mẹ, không gia-phả; không có ngày đầu mới sanh, cũng không có ngày rốt qua đời, như vậy là giống Con Đức Chúa Trời, — Mên-chi-xê-đéc này làm thầy tế-lễ đời đời vô cùng.

- ③ Để trở nên xác thịt, Chúa Giê-xu đã được thai dựng bởi Đức Thánh Linh.

Ma-thi-ơ 1:18 Và, sự giáng-sanh của Đức Chúa Jê-sus-Christ đã xảy ra như vậy: Khi Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa gả cho Giô-sép, song chưa ăn-ở cùng nhau, thì người đã chịu thai bởi Đức Thánh-Linh.

Do đó, về cơ bản, Chúa Giê-xu không có gia phả.

- ④ Chúng ta cũng phải theo ban Mên-chi-xê-đéc để bước vào vương quốc Đức Chúa Trời.

Giăng 1:12 Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài *ban cho quyền-phép trở nên con-cái Đức Chúa Trời*, là ban cho những kẻ tin danh Ngài,

Giăng 3:5 Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh-Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời.

1 Cô-rinh-tô 12:3 Bởi đó, tôi tỏ cùng anh em, chẳng ai cảm Thánh-Linh của Đức Chúa Trời, mà nói rằng: Đức Chúa Jê-sus đáng nguyên-rủa! Nếu không cảm Đức Thánh-Linh, cũng chẳng ai xưng Đức Chúa Jê-sus là Chúa!

Ma-thi-ơ 10:37–38 “Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không đáng cho ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn ta thì cũng không đáng cho ta; 38 ai không vác cây thập-tự mình mà theo ta, thì cũng chẳng đáng cho ta.

2 0 2 1 . 0 9 . 1 8

SINGAPORE

HISTORY OF REDEMPTION SEMINAR

Lecture 2

Đức Chúa Giê-xu Christ, Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm Đòi Đòi (1 Sử ký 4:9-10)

Thầy tế lễ thượng phẩm là *kohen gadol* (כֹהֵן גָּדוֹל) trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là “thầy tế lễ cả, thầy tế lễ lớn” và *kohen rosh* (כֹהֵן רֹאשׁ) có nghĩa là “thầy tế lễ đứng đầu.”

Lê-vi ký 21:10 Thầy tế-lễ được quyền trọng hơn(kohen gadol) các anh em mình, — đã được rưới dầu-xức trên đầu mình, được biệt riêng ra thánh, để mặc mình bằng bộ áo thánh, — chẳng nên để đầu trần và xé áo mình

Thầy tế lễ thượng phẩm trong Cựu ước là hình bóng về Chúa Giê-xu, thầy tế lễ thượng phẩm chân thật.

Hê-bơ-rơ 3:1 Bởi cớ đó, hỡi anh em thánh, là kẻ dự phần ơn trên trời gọi, hãy suy kỹ đến sứ-giả và thầy tế-lễ thượng-phẩm mà chúng ta tin theo, tức là Đức Chúa Jê-sus,

Chúa Giê-xu là thầy tế lễ thượng phẩm đòi đòi của chúng ta.

Hê-bơ- 6:20 trong nơi thánh mà Đức Chúa Jê-sus đã vào như Đấng đi trước của chúng ta, vì đã trở nên thầy tế-lễ thượng-phẩm đòi đòi, theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Thi thiên 110:4 Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: “Người là thầy tế-lễ đòi đòi, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc.”

1. Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm Từ Loài Người Chọn Ra

(1) Thầy tế lễ thượng phẩm trong Cựu ước là con người.

Hê-bơ-rơ 5:1 Phàm thầy tế-lễ thượng-phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập lên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ-vật và hi-sinh vì tội-lỗi.

① **Thầy tế lễ thượng phẩm từ loài người chọn ra.**

Trong Hê-bơ-rơ 5:1, “chọn ra” là thể bị động của từ λαμβάνω (*lambano*), có nghĩa là “nắm chặt, được chọn.”

② **Ngài dâng cả lễ vật và hi sinh chuộc tội.**

Hê-bơ-rơ 5:1 Phàm thầy tế-lễ thượng-phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập lên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ-vật và hi-sinh vì tội-lỗi;

Hê-bơ-rơ 8:3 Phàm thầy tế-lễ thượng-phẩm đã được lập lên là để dâng lễ-vật và hi-sinh; vậy thì Đấng này cũng cần phải dâng vật gì.

(2) **Chúa Giê-xu là thầy tế lễ thượng phẩm từ Đức Chúa Trời chứ không phải từ loài người.**

Giăng 1:1 Ban đầu có Ngôi-Lời, Ngôi-Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi-Lời là Đức Chúa Trời.

Giăng 1:14 Ngôi-Lời đã trở nên xác-thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lễ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh-hiến của Ngài, thật như vinh-hiến của Con một đến từ nơi Cha.

① **Chức thầy tế lễ không đổi thay (Thầy tế lễ thượng phẩm không hề thay đổi)**

Hê-bơ-rơ 7:12 Chức tế-lễ đã thay-đổi thì luật-pháp cũng cần phải thay-đổi.

② **Thầy tế lễ thượng phẩm đòi đòi**

Hê-bơ-rơ 6:20 trong nơi thánh mà Đức Chúa Jê-sus đã vào như Đấng đi trước của chúng ta, vì đã trở nên thầy tế-lễ thương-phẩm đòi đòi, theo ban Mên-chi-xê-đéc.

(3) Ý nghĩa lịch sử cứu chuộc

① Chỉ có Chúa Giê-xu mới là Đấng Trung Bảo chân thật giữa Đức Chúa Trời và loài người.

1 Ti-mô-thê 2:5 Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, và chỉ có một Đấng Trung-bảo ở giữa Đức Chúa Trời và loài người, tức là Đức Chúa Jê-sus-Christ, là người;

② Chỉ có Chúa Giê-xu là vô tội.

Hê-bơ-rơ 7:27 không như những thầy tế-lễ thượng-phẩm khác, cần phải hàng ngày dâng tế-lễ, trước vì tội mình, sau vì tội dân; Ngài làm việc đó một lần thì đủ cả, mà dâng chính mình Ngài làm tế-lễ.

Hê-bơ-rơ 4:15 Vì chúng ta không có thầy tế-lễ thương-phẩm chẳng có thể cảm-thương sự yếu-đuối chúng ta, bèn có một thầy tế-lễ bị thử-thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội.

2 Cô-rinh-tô 5:21 Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng vốn chẳng biết tội-lỗi trở nên tội-lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự công-bình của Đức Chúa Trời.

2. Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm Bước Vào Nơi Chí Thánh Một Ngày Trong Năm

(1) Khi nào người đó được vào? – Ngày Lễ Chuộc Tội, ngày thứ 10 của tháng thứ 7

Hê-bơ-rơ 9:7 nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế-lễ thượng-phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự làm-lỗi dân-chúng.

Lê-vi ký 25:9 rồi đến ngày mùng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ.

Lê-vi ký 16:29 Điều này sẽ là một lệ định đời đời cho các người: đến mùng mười tháng bảy, các người phải ép linh-hồn mình, không nên làm một việc nào, bất-kỳ người bốn-xứ hay là kẻ khách kiều-ngụ giữa các người.

(2) Người đó được vào bao nhiêu lần? - 4 lần

① **Lần thứ nhất, người vào với lư hương.**

Lê-vi ký 16:12 đoan lấy lư-hương đầy than hực đỏ trên bàn-thờ trước mặt Đức Giê-hô-va, và một vốc hương bột, mà đem vào phía trong bức màn.

Điều này cho thấy người sẽ chết nếu không có sự cầu nguyện.

Khải huyền 5:8 Khi lấy sách, bốn con sinh-vật và hai mươi bốn trưởng-lão bèn sấp mình xuống trước mặt Chiên Con, mỗi kẻ cầm một cây đàn và những bình vàng đầy hương; đó là những lời cầu-nguyện của các thánh. (Khải 8:3-5)

Thi thiên 141:2 Nguyên lời cầu-nguyện tôi thầu đến trước mặt Chúa như hương, Nguyên sự giờ tay tôi lên được giống như của-lễ buổi chiều!

② **Lần thứ nhì, người vào với huyết của con bò tơ.**

Lê-vi ký 16:14 Người cũng phải lấy huyết con bò tơ đó, dùng ngón tay rảy trên nắp thi-ân, về phía đông, và rảy bảy lần về phía trước nắp thi-ân.

Sự rảy huyết bảy lần tượng trưng cho sự chuộc tội hoàn toàn.

Lê-vi ký 16:11 “Vậy, A-rôn sẽ dâng con bò tơ mình, là con sinh tế chuộc tội, giết nó làm lễ chuộc tội cho mình và cho nhà mình.

③ **Lần thứ ba, người vào với huyết của con dê đực.**

Lê-vi ký 16:15 Đoạn, người giết con dê đực dùng về dân-chúng làm của-lễ chuộc tội; đem huyết nó vào phía trong bức màn; dùng huyết con dê đực đó cũng như đã dùng huyết con bò tơ, tức là rảy trên nắp thi-ân và trước nắp thi-ân vậy.

④ Lần thứ tư, người mang lư hương ra ngoài.

Người mang lư hương mà người đã mang vào lúc đầu ra ngoài (*Mishnah*, Yoma 5:1; 8:4)

(3) Thầy tế lễ thượng phẩm làm gì giữa thời gian ra khỏi nơi chí thánh lần thứ ba và vào lại lần thứ tư:

① Người nhận hai tay mình trên đầu con dê sinh tế (Azazel)

Lê-vi ký 16:21 “A-rôn sẽ nhận hai tay mình trên đầu con dê đực còn sống, xưng trên nó các gian-ác và sự vi-phạm, tức những tội-lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, và chất trên đầu nó, rồi nhờ một người chức sẵn việc này mà sai đuổi nó ra, thả vào đồng vắng”.

② Người cởi bộ áo vải gai mịn đã mặc đặt vào nơi chí thánh.

Lê-vi ký 16:23 “A-rôn sẽ trở vào hội-mạc cởi bộ áo bằng vải gai mịn đã mặc đặt vào nơi thánh, và để tại đó”.

③ Người tắm rửa thân thể bằng nước và mặc áo lại (áo cao trọng của thầy tế lễ).

Lê-vi ký 16:24 “Rồi lấy nước tắm mình trong một nơi thánh, mặc áo lại, đi ra, dâng của-lễ thiêu về phần mình, và của-lễ thiêu về phần dân-chúng, đặt làm lễ chuộc tội cho mình và cho dân-chúng”.

④ Người dâng của lễ thiêu (của lễ hằng ngày).

Lê-vi ký 16:24 “Rồi lấy nước tắm mình trong một nơi thánh, mặc áo lại, đi ra, dâng của-lễ thiêu về phần mình, và của-lễ thiêu về phần dân-chúng, đặt làm lễ chuộc tội cho mình và cho dân-chúng”.

Giăng 13:10 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: “Ai đã tắm rồi, chỉ cần rửa chân, thì được sạch cả. Vả, các ngươi đã được tinh-sạch, nhưng chưa được tinh-sạch đều”.

⑤ Người mặc bộ quần áo mới bằng vải gai mịn và bước vào nơi chí thánh lần thứ tư (*Mishnah*, *The Bok of Our Heritage*).

(4) Ý nghĩa lịch sử cứu chuộc

① Thời điểm Chúa Giê-xu chết trên thập tự giá, bức màn ngăn cách giữ Nơi Thánh và Nơi Chí Thánh đã bị xé ra.

Ma-thi-ơ 27:50-51 Đức Chúa Jêsus lại kêu lên một tiếng lớn nữa, rồi trút linh-hồn.

51 Và này, cái màn trong đền-thờ bị xé ra làm hai từ trên chí dưới, đất thì rung-động, đá lớn bề ra.

Hê-bơ-rơ 10:20 bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài,

② Thông qua sự chết trên thập tự giá, Chúa Giê-xu đã dâng của lễ đời đời một lần đủ cả.

Hê-bơ-rơ 9:12. Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời.

3. Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm Ban Ân Huệ Trong Thành Ân Náu

(1) Thành ân náu là gì?

Người phạm tội ngộ sát có thể trốn ở đây.

Giô-suê 20:2-3 Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Hãy lập các thành ần-náu, mà ta đã cậy Môi-se phán cùng các người, 3 hầu cho kẻ sát-nhân vì bất-ý giết ai có thể trốn đó được; các thành ấy dùng cho các người ần-náu khỏi kẻ báo-thù huyết.

Có thể chúng ta cũng là kẻ giết người mà không hay biết nếu chúng ta ghen ghét người khác

1 Giăng 3:15 Ai ghét anh em mình, là kẻ giết người; anh em biết rằng chẳng một kẻ nào giết người có sự sống đời đời ở trong mình.

(2) Các duy nhất để rời khỏi thành ần náu

→ Thầy tế lễ thượng phẩm phải chết.

Dân số ký 35:28 Vì kẻ sát-nhân phải ở trong thành ần-náu cho đến chừng nào thầy tế-lễ thượng-phẩm qua đời; nhưng sau khi thầy tế-lễ thượng-phẩm qua đời, kẻ sát-nhân sẽ được trở về trong sản-nghiệp mình.

Giô-suê 20:6 Người phải ở trong thành ấy cho đến chừng chịu đoán-xét trước mặt hội-chúng, cho đến chừng thầy tế-lễ thượng-phẩm đương chức qua đời. Kế đó, kẻ sát-nhân sẽ trở về vào thành và nhà mình, tức là thành mà mình đã trốn khỏi.

(3) Ý nghĩa lịch sử cứu chuộc

Người đó có thể trở về nhà mình khi thầy tế lễ thượng phẩm qua đời. Điều này cho chúng ta thấy rằng chúng ta cũng đã được tự do khỏi mọi tội lỗi và có thể **quay về Thiên đàng** vì Chúa Giê-xu, Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta đã chịu chết trên thập tự giá.

Giăng 14:1-3 “Lòng các người chớ hề bối-rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa. 2 Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm-sẵn cho các người một chỗ. 3 Khi ta đã đi, và đã sắm-sẵn cho các người một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các người đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các người cũng ở đó.

Hê-bơ-rơ 10:21-22 lại vì chúng ta có một thầy tế-lễ lớn đã lập lên cai-trị nhà Đức Chúa Trời, 22 nên chúng ta hãy lấy lòng thật-thà với đức-tin đầy-dẫy trọn- vẹn, lòng được tưới sạch khỏi lương-tâm xấu, thân-thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa.

KẾT LUẬN: Có 77 Thế hệ trong Gia phả Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm

(1) 77 thế hệ trong gia phả thầy tế lễ thượng phẩm

A-rôn ¹	Ê-lê-a-sa ²	Phi-nê-a ³	A-bi-sua ⁴	Bu-ki ⁵	U-xi ⁶	Xê-ra-hi-gia ⁷
Mê-ra-giốt ⁸	A-ma-ria ⁹	A-hi-túp ¹⁰	Xa-đốc ¹¹	A-hi-ma-ách ¹²	Azariah ¹³	Johanan ¹⁴
Azariah ¹⁵	Amariah ¹⁶	Ahitub ¹⁷	Zadok ¹⁸	Shallum ¹⁹	Hilkiah ²⁰	Azariah ²¹
Seraiah ²²	Jehozadak ²³	Giô-suê ²⁴	Joiakim ²⁵	Eliashib ²⁶	Joiada ²⁷	Johanan ²⁸
Jaddua ²⁹	Onias I ³⁰	Simon I ³¹	Eleazar ³²	Manasseh ³³	Onias II ³⁴	Simon II ³⁵
Onias III ³⁶	Jason ³⁷	Menelaus ³⁸	Alcimus ³⁹	Jonathan Apphus ⁴⁰	Simon (III) Thassi ⁴¹	Giăng Hyrcanus I ⁴²
Aristobulus I ⁴³	Alexander Jannaeus ⁴⁴	Hyrcanus II ⁴⁵	Aristobulus II ⁴⁶	Hyrcanus II ⁴⁷	Antigonos ⁴⁸	Ananel ⁴⁹
Aristobulus III ⁵⁰	Ananel ⁵¹	Jesus ⁵²	Simon ⁵³	Matthias ⁵⁴	Joasar ⁵⁵	Eleazar ⁵⁶
Jesus ⁵⁷	Joasar ⁵⁸	Annas ⁵⁹	Ishmael ⁶⁰	Eleazar ⁶¹	Simon ⁶²	Joseph Caiaphas ⁶³
Jonathan ⁶⁴	Theophilus ⁶⁵	Simon Cantheras ⁶⁶	Matthias ⁶⁷	Elioneus ⁶⁸	Josephus ⁶⁹	Ananias ⁷⁰
Ishmael ⁷¹	Joseph Cabi ⁷²	Annas II ⁷³	Jesus ⁷⁴	Jesus ⁷⁵	Matthias ⁷⁶	Phannias ⁷⁷

(2) 77 thế hệ trong gia phả Chúa Giê-xu, thầy tế lễ thượng phẩm (Lu-ca 3:23-28)

Giê-xu ¹	Giô-sép ²	Hê-li ³	Mát-tát ⁴	Lê-vi ⁵	Mên-chi ⁶	Gia-nê ⁷
Giô-sép ⁸	Ma-ta-thia ⁹	A-mốt ¹⁰	Na-hum ¹¹	Ếch-li ¹²	Na-ghê ¹³	Ma-át ¹⁴
Ma-ta-thia ¹⁵	Sê-mê-in ¹⁶	Giô-sét ¹⁷	Giô-đa ¹⁸	Giô-a-nan ¹⁹	Rê-sa ²⁰	Xô-rô-ba-bên ²¹
Sa-la-thi-ên ²²	Nê-ri ²³	Mên-chi ²⁴	A-đi ²⁵	Cô-sam ²⁶	Ên-ma-đan ²⁷	Ê-rô ²⁸
Giô-suê/Giê-su ²⁹	Ê-li-ê-se ³⁰	Giô-rim ³¹	Mát-thát ³²	Lê-vi ³³	Si-mê-ôn ³⁴	Giu-đa ³⁵
Giô-sép ³⁶	Giô-nam ³⁷	Ê-li-a-kim ³⁸	Mê-lê-a ³⁹	Men-na ⁴⁰	Mát-ta-tha ⁴¹	Na-than ⁴²
Đa-vít ⁴³	Gie-sê ⁴⁴	Giô-bết ⁴⁵	Bô-ô ⁴⁶	Sa-la ⁴⁷	Na-ách-son ⁴⁸	A-mi-na-đáp ⁴⁹
A-rơ-ni ⁵⁰	Ếch-rôm ⁵¹	Pha-rê ⁵²	Giu-đa ⁵³	Gia-cóp ⁵⁴	Y-sác ⁵⁵	Áp-ra-ham ⁵⁶
Tha-rê ⁵⁷	Na-cô ⁵⁸	Sê-rúc ⁵⁹	Ra-gao ⁶⁰	Pha-léc ⁶¹	Hê-be ⁶²	Sa-la ⁶³
Cai-nam ⁶⁴	A-bác-sát ⁶⁵	Sem ⁶⁶	Nô-ê ⁶⁷	La-méc ⁶⁸	Mê-tu-sê-la ⁶⁹	Hê-nóc ⁷⁰
Gia-rét ⁷¹	Mê-hê-lê-ên ⁷²	Cai-nam ⁷³	Ê-nót ⁷⁴	Sét ⁷⁵	A-đam ⁷⁶	Đức Chúa Trời ⁷⁷

(3) Quyền tể trị cứu chuộc

① Chúa Giê-xu là thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Hê-bơ-rơ 6:20 trong nơi thánh mà Đức Chúa Jê-sus đã vào như Đấng đi trước của chúng ta, vì đã trở nên thầy tế-lễ thượng-phẩm đời đời, theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Thi thiên 110:4 Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: “Người là thầy tế-lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc.”

② Thầy tế lễ thượng phẩm đại diện cho toàn thể dân Y-sơ-ra-ên và có nhiệm vụ như ngọn đèn dẫn dắt dân sự ngay thẳng theo Lời Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, hầu hết các thầy tế lễ thượng phẩm đều không làm tròn bổn phận này.

Lê-vi ký 24:3-4 A-rôn sẽ làm đèn đỏ trong hội-mạc, ngoài bức màn che hòm báng-chứng, hầu cho đèn cháy luôn luôn, từ chiều tối đến sáng mai, trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một lệ định đời đời cho dòng-dõi các người. 4 A-rôn sẽ để các đèn trên chân đèn bằng vàng, cho đèn cháy luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va.

③ Các thầy tế lễ thượng phẩm trong thời Chúa Giê-xu đã tận mắt thấy Chúa Giê-xu, Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm chân thật, nhưng rồi họ lại đầu tên đóng đinh Chúa Giê-xu.

Ma-thi-ơ 16:21 Từ đó, Đức Chúa Jê-sus mới tỏ cho môn-đồ biết rằng mình phải đi đến thành Giê-ru-sa-lem, phải chịu tai đó nhiều sự khôn-khổ bởi những người trưởng-lão, thầy tế-lễ cả, cùng thầy thông-giáo, và phải bị giết, đến ngày thứ ba phải sống lại.

Mác 15:10 Vì người biết rõ các thầy tế-lễ cả đã nộp Ngài bởi lòng ghen-ghét.

Ma-thi-ơ 27:20 Song các thầy tế-lễ cả và các trưởng-lão dỗ chúng hãy xin tha Ba-ra-ba và giết Đức Chúa Jê-sus.

Ma-thi-ơ 27:41 Các thầy tế-lễ cả, các thầy thông-giáo và các trưởng-lão cũng nhạo Ngài rằng.

Ma-thi-ơ 15:14 “Hãy để vậy: Đó là những kẻ mù làm người dẫn-đưa; nếu kẻ mù dẫn-đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.”

Thi thiên 119:18 Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy sự lạ-lùng trong luật-pháp của Chúa.
1 Cô-rinh-tô 2:10 Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh-Linh để bày-tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh-Linh dò-xét mọi sự, cả đến sự sâu-nhiệm của Đức Chúa Trời nữa.

Khải huyền 10:2 Người cầm nơi tay một quyển sách nhỏ mở ra: Người để chân hữu mình trên biển, chân tả mình trên đất;

Khải huyền 10:8–11 Tiếng mà tôi đã nghe đến từ trời, lại nói cùng tôi và bảo rằng: Hãy đi, lấy quyển sách nhỏ mở ra trong tay vị thiên-sứ đang đứng trên biển và đất. **9** Vậy, tôi đi tới vị thiên-sứ và xin người cho tôi quyển sách nhỏ. Người phán: Người hãy lấy và nuốt đi; nó sẽ đắng trong bụng ngươi, nhưng trong miệng ngươi nó sẽ ngọt như mật. **10** Tôi lấy quyển sách nhỏ khỏi tay vị thiên-sứ và nuốt đi; trong miệng tôi nó ngọt như mật, nhưng khi tôi nuốt rồi, thì đắng ở trong bụng. **11** Có lời phán cùng tôi rằng: **Người cần phải nói tiên-tri** về nhiều dân nhiều nước, nhiều tiếng và nhiều vua **nữa**.



INSTITUTION CENTERED ON THE WORD OF REDEMPITIVE HISTORY

Berit Theological Seminary And Graduate School

Berit (בְּרִית) means *covenant* in Hebrew. We have been given the calling to the pass on the covenant of the history of redemption in this age. Our online courses are affordable and designed for the busy student who is in ministry. BTS provides world-class Christocentric, Redemptive-historical lectures for church leaders that are accessible anywhere in the world and at any time of day.

Our Campuses

Korea Campus

Available languages: Korean, English, Chinese, Indonesian

- **Website** e.berit.kr
 - **Tel** +82-2-2678-6464
 - **Fax** +82-2-2678-6446
 - **Address** 5F, Huisun B/d, 159, Dangsan-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
- WhatsApp/WeChat +82-10-8695-0299
E-mail berit6464@daum.net

US Campus

Available Languages: English, Spanish

- **Website (English)** berit.us
- **Website (Spanish)** berit.us/es/
- **Tel/WhatsApp (English)** +1-516-633-6271, **WhatsApp (Spanish)** +1-863-242-0779
- **Email** admin@berit.us
- **Facebook (English)** www.facebook.com/berittheologicalseminary
- **Facebook (Spanish)** www.facebook.com/seminariotheologicoberit
- **Address** 4156 E. Oglethorpe Hwy, Hinesville, 31313, Georgia, USA



* USA only

Online Programs

Study Anywhere Online at Affordable Costs

Korea e.berit.kr / USA berit.us

Program		# of Years	Admission Requirements
Bachelor of Biblical Studies (B.B.S)		2 years	High school diploma
Master's	Biblical Studies (M.B.S)	2 years	Bachelor's degree
	Divinity (M.Div)	2 years (Korea) 3 years (USA)	
Doctoral	Biblical Studies (D.B.S)	2 years	M.B.S or M.Div degree from Berit
	Ministry (D.Min)		M.Div degree from Berit or the equivalent from other accredited institutions
Transfer to Ivy Christian College, USA		Can Vary	For those who wish to obtain a Bachelor's degree
Transfer Courses for All Programs		1 year	Contact school
Certificate in Mastering Redemptive History NEW!		1 year	For those who wish to learn the history of redemption

Admission Requirements

1. Application form
2. Diploma or proof of the highest level of education
3. A Letter of Recommendation
4. Transcript (Relevant for transfer students)
5. Submission Method: E-mail, Fax, Mail, Online

History of Redemption (*Heilsgeschichte*), the Overarching Theme That Opens Up the Bible

The Bible was written for the salvation of mankind. When we view every narration in the 66 books of the Bible through the overarching theme of "God's history of salvation," our eyes will be opened to the God's profound will therein.



Dr. Bruce K. Waltke

- World-renowned Old Testament Scholar
- NASB, NIV Translation Committee Member
- Professor Emeritus, Regent College
- Professor Emeritus, Knox Theological Seminary
- Former Professor, Westminster Theological Seminary
- Former Professor, Dallas Theological Seminary

"The greatest tradition of the 2,000-year church history is biblical research and prayer. Rev. Park's ministry has been very faithful to this tradition. I'm very impressed with his ministry and I just delight in his emphasis on the Word of God. Basically, the History of Redemption series was good. I am very impressed with his knowledge of the Bible and his sound theology.

The author's evangelical faith is shown through the series and should be required to be read by many pastors in America."



"Just as God trained Apostle Paul in Arabia for 3 years before He used him, God trained Rev. Abraham Park in Mt. Jiri for 3 years in order to use him throughout the world."

Dr. Warren A. Gage

- Professor Emeritus of Old Testament, Knox Theological Seminary



Author's Profile

- Born in Sariwon, Hwanghe-do, Korea
- B.A. in Corporate Management from Kookmin University
- M.Div. from the Presbyterian General Assembly Theological Seminary
- Honorary D. Min. from Lael College and Graduate School
- Honorary D.D. from Faith Theological Seminary
- Honorary D.D. from Knox Theological Seminary
- Former Moderator of the Hap-dong Conservative General Assembly of the Presbyterian Church in Korea

"Dr. Abraham Park helps us to understand the Bible saying that when we follow the Word, we can obtain eternal life and shine brightly like the lamp. His books are the result of extraordinary studies of the Bible."

Dr. Norman Manohar

· President of Faith Theological Seminary



Dr. Frank A. James III

- Professor of Historical Theology
- President of Biblical Theological Seminary
- Former President of Reformed Theological Seminary

"One simply cannot overstate the importance of Genesis as the foundational paradigm for all Christian thinking. Dr. Abraham Park is to be congratulated for his important and worthy contribution to our understanding of this foundational book. He carefully considers the 10 genealogies of Genesis and employs these genealogies to reveal the core of God's work of redemption in history, which find their ultimate expression in the work of Jesus Christ.

Dr. Abraham Park's book is a journey worth taking. I heartily recommend this insightful work. Read it, study it, pray over it, and then put its wisdom into your life and ministry!"

SINGAPORE

HISTORY OF REDEMPTION SEMINAR